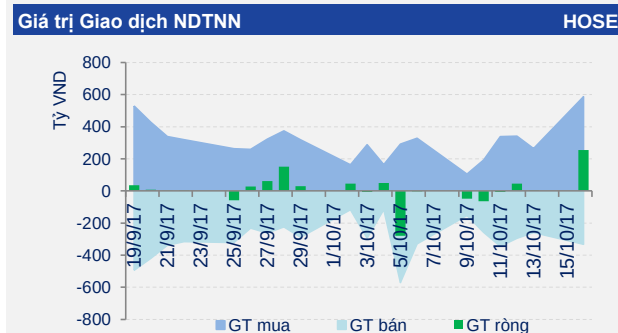
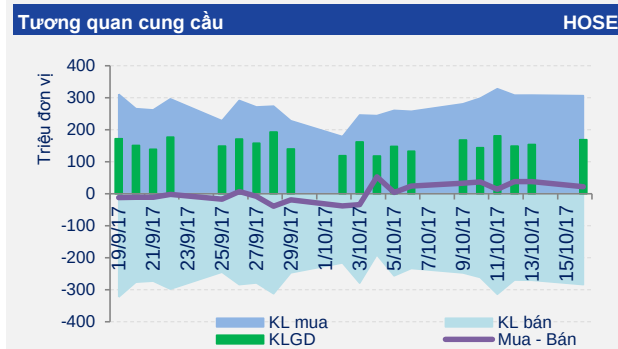


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/10/2017

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	819.43	109.30
% Thay đổi	↓ -0.19%	↑ 0.17%
KLGD (CP)	168,708,135	45,678,956
GTGD (tỷ đồng)	4,033.30	536.53
Tổng cung (CP)	284,299,140	92,390,000
Tổng cầu (CP)	306,281,260	78,766,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,736,580	862,485
KL mua (CP)	17,717,460	398,500
GTmua (tỷ đồng)	587.37	5.95
GT bán (tỷ đồng)	332.34	14.75
GT ròng (tỷ đồng)	255.03	(8.81)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.22%	12.7	2.4	1.9%
Công nghiệp	↑ 0.16%	17.7	4.1	19.8%
Dầu khí	↑ 0.23%	16.5	3.0	3.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.82%	22.5	5.3	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.40%	14.3	3.4	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.32%	20.9	7.3	16.4%
Ngân hàng	↑ 0.05%	13.5	1.9	8.1%
Nguyên vật liệu	↓ -1.14%	10.9	2.1	15.6%
Tài chính	↓ -0.82%	25.0	3.3	27.6%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.56%	13.7	2.7	2.0%
VN - Index	↓ -0.19%	16.8	4.5	100.4%
HNX - Index	↑ 0.17%	13.3	2.0	-0.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch tích cực trong phần lớn thời gian của phiên đầu tuần, trước khi hạ nhiệt trong khoảng 1 tiếng cuối phiên trước áp lực chốt lời tăng dần, khiến hai sàn kết phiên trái chiều. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,52 điểm (-0,19%) xuống 819,43 điểm; HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,18%) lên 109,3 điểm. Thanh khoản trên hai sàn phiên hôm nay vẫn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 4.599 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 214 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 712 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là khá tiêu cực với 215 mã tăng, 128 mã tham chiếu, 245 mã giảm. Ở nhóm cổ phiếu trụ cột, áp lực cung tăng dần về cuối phiên đã kéo nhiều mã giảm xuống dưới mức tham chiếu như VIC (-2,5%), HPG (-2,4%), GAS (-0,9%), VNM (-0,5%), VCB (-0,8%), MSN (-1,5%), EIB (-3,8%), MBB (-1,1%), VCS (-1%). Tuy nhiên, mức giảm trên VN-Index là khá nhẹ, thậm chí HNX-Index vẫn được sắc xanh nhờ sự tích cực của một số mã vốn hóa lớn khác, có thể kể đến như VJC (+2,9%), VPB (+1,2%), MWG (+2%), NVL (+1,8%), CTG (+0,8%), BHN (+2,1%), BID (+0,7%), ACB (+0,9%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAI (+6,7%) tăng trần phiên thứ 9 liên tiếp lên 12.800 đồng, khớp lệnh hơn 7,7 triệu cổ phiếu. FLC (+1,9%) tăng nhẹ lên 7.880 đồng, tiếp tục khớp lệnh mạnh nhất thị trường với hơn 15,9 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index đứt chuỗi tăng 6 phiên liên tiếp với phiên giảm điểm nhẹ hôm nay và hiện đang lùi dưới mốc 820 điểm một chút. Diễn biến giảm điểm nhẹ để retest lại các ngưỡng điểm quan trọng sau khi đã break được các ngưỡng này là một diễn biến khá thường gặp trên thị trường. Mà gần đây nhất là phiên 11/9, VN-Index điều chỉnh nhẹ sau khi đã chinh phục được ngưỡng 800 điểm trong phiên trước đó. Diễn biến giao dịch trong hai phiên này cũng khá giống nhau với mẫu hình búa ngược (inverted hammer) và kết phiên ở mức điểm thấp nhất. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch 17/10, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 820-824 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 811-816 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn đã mua vào cổ phiếu trong tuần vừa qua có thể xem xét chốt lãi một phần khi thị trường tiến vào vùng kháng cự. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và tận dụng những nhịp điều chỉnh để mua thêm những mã có triển vọng tích cực trong cả năm nay tại vùng giá hấp dẫn hơn.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

16/10/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất tại 823,85 điểm vào đầu phiên sáng. Phiên chiều, áp lực chốt lời bắt đầu tăng dần, khiến chỉ số chìm dần về sắc đỏ và kết phiên ở mức điểm thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 1,52 điểm (-0,19%) xuống 819,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 1.400 đồng, HPG giảm 950 đồng, GAS giảm 600 đồng. Ở chiều ngược lại, VJC tăng 3.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch, chạm mức cao nhất trong phiên tại 109,6 điểm. Từ giữa phiên chiều trở đi, lực bán tăng mạnh đã kéo chỉ số xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 108,83 điểm. Phiên ATC, xuất hiện lực đỡ nhẹ. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,18%) lên 109,3 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 300 đồng, VCG tăng 200 đồng, PVS tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 2.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 255,03 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 11 triệu cổ phiếu. KDH là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 190 tỷ đồng tương ứng với 7,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VJC với 37,7 tỷ đồng tương ứng với 343 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KDC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,3 tỷ đồng tương ứng với 164 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 8,81 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 464 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 9,3 tỷ đồng tương ứng với 581 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 1,5 tỷ đồng tương ứng với 63 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3 tỷ đồng tương ứng với 250 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

9 tháng đầu năm vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam tăng mạnh đạt 4,2 tỷ USD

Vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2017 đã tăng 64% so với cùng kỳ năm trước. Có 660 triệu USD trong tổng số 4,2 tỷ USD là vốn đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trở lại sau 6 phiên tăng điểm liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 811-816 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 824 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 793 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 745 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 17/10, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 820-824 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 811-816 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ 2 liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 108,2-108,8 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 110,1 điểm (đỉnh phiên 28/9). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,6 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 94,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 17/10, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 110,1 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 108,2-108,8 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,58 - 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.451 đồng, giảm 2 đồng so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,92 USD/ounce tương ứng 0,22% lên 1.307,52 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng với 0,15% lên 93,06 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1789 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3301 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,74 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

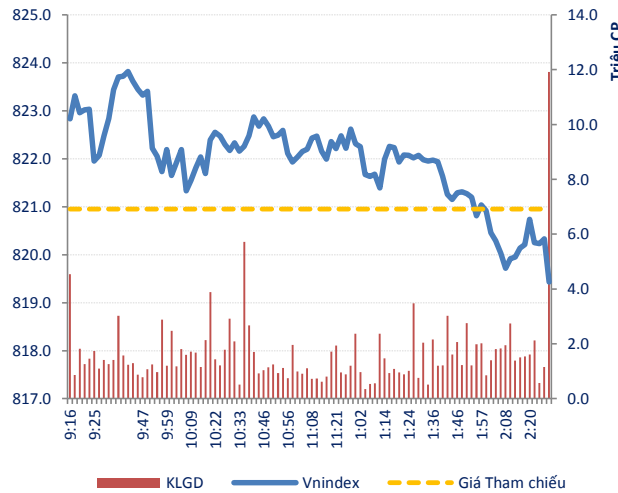
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,54 USD tương ứng 1,05% lên 51,99 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

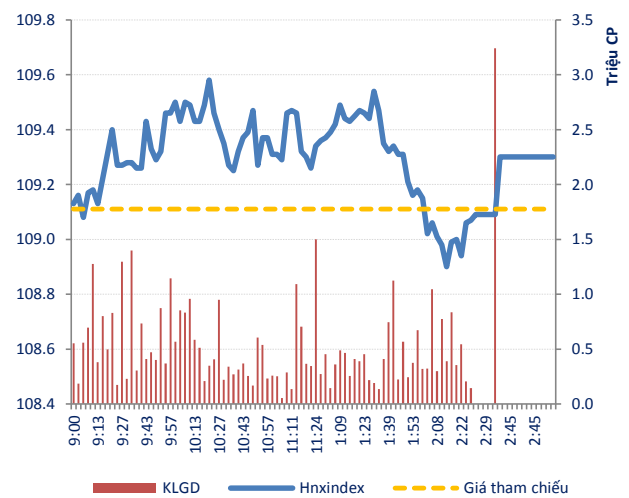
Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/10, chỉ số Dow Jones tăng 30,71 điểm tương ứng 0,13% lên 22.871,72 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 14,29 điểm tương ứng 0,22% lên 6.605,80 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 2,24 điểm tương ứng 0,09% lên 2.553,17 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

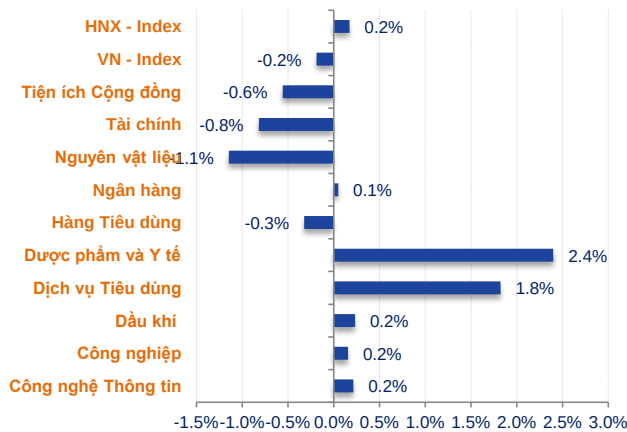
KLGD và VN-Index trong phiên



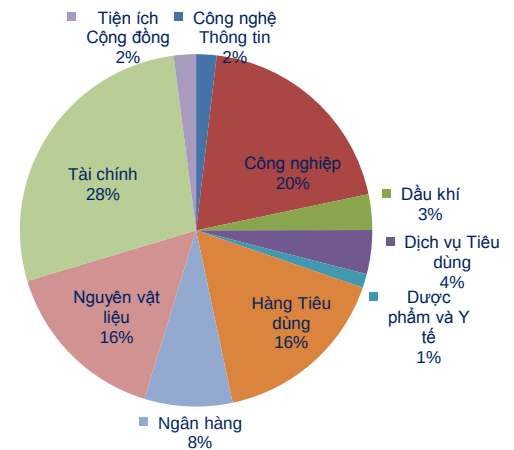
KLGD và HNX-Index trong phiên



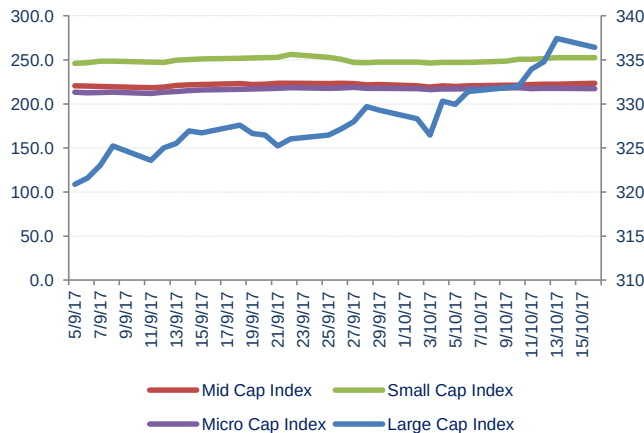
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



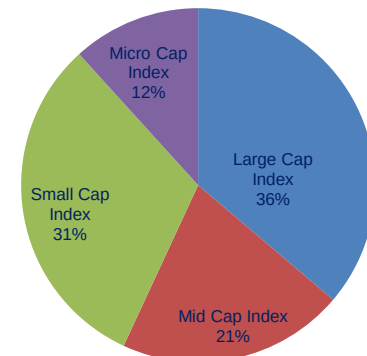
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KDH	7,600,780	HPG	442,330
2	E1VFN30	2,532,600	KBC	267,110
3	CTG	599,950	VIC	215,730
4	VCI	378,850	DRC	206,290
5	VJC	342,690	STB	184,620

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	250,000	PVS	580,600
2	CTP	21,000	VGC	62,600
3	VCG	17,000	SJC	53,100
4	BVS	11,800	MBS	22,700
5	PPS	10,000	SHS	22,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.73	7.88	↑ 1.94%	15,936,480
HAI	12.00	12.80	↑ 6.67%	7,761,930
KDH	26.00	25.90	↓ -0.38%	7,720,300
MSN	58.20	57.30	↓ -1.55%	6,419,125
OGC	2.26	2.27	↑ 0.44%	5,639,360

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	4.00	4.20	↑ 5.00%	6,446,607
SHB	8.10	8.10	→ 0.00%	5,150,539
PVX	2.50	2.60	↑ 4.00%	4,665,640
PVS	15.90	16.10	↑ 1.26%	3,784,337
HUT	11.80	11.90	↑ 0.85%	2,453,743

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU3	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%
CCL	3.72	3.98	0.26	↑ 6.99%
TSC	4.30	4.60	0.30	↑ 6.98%
IDI	6.63	7.09	0.46	↑ 6.94%
VOS	2.07	2.21	0.14	↑ 6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CAN	24.20	26.60	2.40	↑ 9.92%
L18	9.10	10.00	0.90	↑ 9.89%
S74	8.20	9.00	0.80	↑ 9.76%
PDC	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%
NHC	33.00	36.20	3.20	↑ 9.70%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DAT	27.90	25.95	-1.95	↓ -6.99%
EMC	18.80	17.50	-1.30	↓ -6.91%
PTL	4.49	4.18	-0.31	↓ -6.90%
KPF	5.67	5.28	-0.39	↓ -6.88%
NAV	5.68	5.30	-0.38	↓ -6.69%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TXM	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%
DST	34.10	30.70	-3.40	↓ -9.97%
SJC	15.90	14.40	-1.50	↓ -9.43%
NDF	8.50	7.70	-0.80	↓ -9.41%
OCH	7.70	7.00	-0.70	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	15,936,480	6.6%	889	8.9	0.6
HAI	7,761,930	3250.0%	528	24.2	1.1
KDH	7,720,300	9.2%	1,706	15.2	1.6
MSN	6,419,125	10.0%	1,947	29.4	3.6
OGC	5,639,360	-43.8%	(1,763)	-	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	6,446,607	1.1%	112	37.5	0.4
SHB	5,150,539	8.8%	1,075	7.5	0.7
PVX	4,665,640	-0.3%	(26)	-	0.9
PVS	3,784,337	7.2%	1,928	8.4	0.7
HUT	2,453,743	16.9%	2,166	5.5	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HU3	↑ 7.0%	7.5%	1,369	7.3	0.6
CCL	↑ 7.0%	1.4%	145	27.5	0.4
TSC	↑ 7.0%	-1.0%	(128)	-	0.4
IDI	↑ 6.9%	4.9%	586	12.1	0.6
VOS	↑ 6.8%	-68.1%	(2,893)	-	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CAN	↑ 9.9%	0.5%	106	250.8	1.2
L18	↑ 9.9%	7.4%	2,956	3.4	0.4
S74	↑ 9.8%	-0.4%	(90)	-	0.4
PDC	↑ 9.8%	6.6%	629	7.2	0.5
NHC	↑ 9.7%	20.5%	3,774	9.6	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KDH	7,600,780	9.2%	1,706	15.2	1.6
1VFN3	2,532,600	N/A	N/A	N/A	N/A
CTG	599,950	12.0%	1,961	9.8	1.2
VCI	378,850	36.7%	4,489	14.7	4.8
VJC	342,690	72.5%	8,319	13.4	7.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	250,000	16.9%	2,166	5.5	0.9
CTP	21,000	18.8%	2,503	5.4	1.0
VCG	17,000	7.3%	1,233	18.4	1.6
BVS	11,800	6.2%	1,350	14.6	0.9
PPS	10,000	13.4%	1,595	6.8	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,664	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	174,428	33.3%	7,169	37.9	12.6
VIC	144,019	4.0%	654	83.5	5.3
VCB	140,493	15.3%	2,120	18.4	2.7
GAS	132,786	19.3%	4,201	16.5	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	32,239	11.5%	1,666	19.6	2.3
VCS	16,280	60.7%	11,950	17.0	6.5
VGC	10,291	12.8%	2,017	11.9	1.7
VCG	10,027	7.3%	1,233	18.4	1.6
SHB	9,065	8.8%	1,075	7.5	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CMX	5.83	-110.4%	(3,449)	-	1.4
QCG	5.10	6.4%	950	18.2	1.2
PNC	4.78	-3.6%	(347)	-	2.0
HAX	4.26	22.3%	3,238	12.4	2.6
FCM	3.49	8.5%	1,162	6.5	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NDF	6.22	-5.8%	(593)	-	0.8
CTT	4.55	10.1%	1,260	6.3	0.6
VCR	3.68	2.4%	209	18.2	0.4
INC	3.65	8.1%	1,067	6.5	0.5
API	3.58	5.3%	582	53.9	2.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
